

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Lai Châu

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về khuyến khích liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Lai Châu là cơ sở để định hướng hình thành vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung; khuyến khích liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; ưu tiên xem xét, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, căn cứ tình hình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 1447/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Lai Châu; số 273/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc bổ sung danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Lai Châu.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy (để B/c);
- TT HĐND tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Kt9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**